

Bản án số: 11/2026/HS-ST
Ngày: 27 - 01 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Dung
Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Minh Trâm
- Ông Lê Huỳnh Sinh

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Long – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Lê Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2026, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân khu vực 5 - Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Tiến Đ**, sinh năm 2001 tại Ninh Thuận (nay là Khánh Hòa); Nơi thường trú: Tổ dân phố C, phường P, tỉnh Khánh Hòa. Nơi ở hiện nay: Tổ dân phố A, phường B, tỉnh Khánh Hòa. Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hoàng Tấn T và bà Trần Thị Mỹ L.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 15/9/2016, bị Công an thành phố P-T, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính với hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/4/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Phan R - T, Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh K (có mặt).

2. **Hoàng Văn H**, sinh năm 1992 Thanh Hóa; Nơi thường trú: Tổ A, ấp D, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai (nay là xã X, tỉnh Đồng Nai). Nơi cư trú: 3 L, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là số C L, phường P, thành phố Hồ Chí Minh). Nghề nghiệp: Kinh doanh tự do; Trình độ học vấn 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn H1 và bà Hoàng Thị H2; Có vợ tên Hoàng Huyền T1 (đã ly hôn), có 03 người con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 29/4/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Phan R - T, Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh K (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Bích T2, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Số F L, phường B, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt).
2. Anh Nguyễn Nam P, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường P, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 30 phút ngày 29/4/2025 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh N (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K) phối hợp Đội phòng chống ma túy Đoàn biên phòng P1 và Công an xã A, huyện N (nay là xã P, tỉnh Khánh Hòa) kiểm tra phát hiện phòng thứ hai từ ngoài vào thuộc Homestay của bà Nguyễn Thị Xuân T3, sinh năm 1960 tại thôn H, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (nay là thôn H, xã P, tỉnh Khánh Hòa) có 06 người đang sử dụng trái phép chất ma túy, trong đó có Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 2001, hộ khẩu thường trú tại khu phố C, phường Đ, thành phố P-T, tỉnh Ninh Thuận (nay là phường P, tỉnh Khánh Hòa); Nguyễn Nam P, sinh năm 1997, hộ khẩu thường trú tại khu phố A, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận (nay là phường P, tỉnh Khánh Hòa); Nguyễn Bích T2, sinh năm 1994, hộ khẩu thường trú tại khu phố D, phường M, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận (nay là phường Đ, tỉnh Khánh Hòa). Phát hiện trong túi quần của Nguyễn Tiến Đ có nhiều mẫu tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy.

Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đ tại khu phố A, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận (nay là phường B, tỉnh Khánh Hòa) thì phát hiện Hoàng Văn H, sinh năm 1992, hộ khẩu thường trú tại tổ A, ấp D, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai (nay là xã X, tỉnh Đồng Nai) đang ở tại đây. Tiến hành khám xét thu giữ 01 đĩa sứ màu trắng dính chất rắn màu trắng (ký hiệu M1), 01 tờ tiền 10.000 đồng được cuộn tròn, 01 túi xộp bên trong có 03 gói nylon dạng miệng khép dính chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2); 01 điện thoại Iphone màu xám, số Imei 353652735835499, gắn sim số 0908288164; 01 điện thoại Iphone màu đen, số Imei 353895106484690, gắn sim số 0862803839; 01 loa hiệu Marshall màu nâu vàng; 01 cặp loa màu đen hiệu ENKOR; 01 đèn hiệu TX-888; 07 tờ tiền 1.000 đồng, 02 tờ tiền 2.000 đồng, 02 tờ tiền 5.000 đồng ám khói đen.

Quá trình điều tra, Hoàng Văn H và Nguyễn Tiến Đ khai nhận, ngày 27/4/2025, H đến phòng trọ của Đ chơi. Đến khoảng 23 giờ ngày 28/4/2025, H và Đ bàn bạc, thống nhất tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ của Đ. H lấy ra 03 gói ma túy dạng tinh thể màu trắng (H mua của một người đàn

ông tại Bình Dương mang theo khi đến Ninh Thuận) và lấy 01 đĩa sứ màu trắng tại phòng trọ của Đ, đổ ma túy trong 03 gói nylon vào đĩa, cuộn tròn 01 tờ tiền 10.000 đồng. Còn Đ lấy 01 viên ma túy của Đ pha vào trong ly nước ngọt. Sau đó, Đ và H sử dụng ma túy thuốc lắc bằng cách uống hỗn hợp nước ngọt chứa ma túy và dùng tờ tiền 10.000 đồng cuộn tròn để hít ma túy trong đĩa. Đ dùng loa và đèn của Đ để mở nhạc, bật ánh sáng phục vụ sử dụng ma túy.

Để có thêm người sử dụng ma túy, Đ sử dụng điện thoại Iphone màu vàng đồng truy cập ứng dụng Zalo gọi Nguyễn Nam P đến sử dụng ma túy, P đồng ý. Lúc này có Nguyễn Bích T2 đang ở cùng P, biết Đ rủ P đi sử dụng ma túy nên T2 đi cùng P đến nhà Đ và sử dụng ma túy tại đây.

Sau khi sử dụng ma túy thì H ở tại nhà Đ cho đến khi lực lượng Công an đến khám xét. Còn Đ, P và T2 đến sử dụng ma túy tại H của bà Nguyễn Thị Xuân T3 cùng với những người khác thì bị lực lượng Công an phát hiện, xử lý trong vụ án khác.

* Tại bản kết luận giám định số 115/KL-KTHS ngày 03/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh N, kết luận:

*“Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1, M2) gửi giám định là chất ma túy, loại **Ketamine**. Khối lượng của mẫu gửi giám định là:*

+ M1 có khối lượng: 0,1017 gam;

+ M2 có khối lượng: 0,0272 gam.

Cáo trạng số 18/CT-VKSKV5 ngày 16/12/2025 của Viện kiểm sát nhân khu vực 5 – Khánh Hòa truy tố các bị cáo Nguyễn Tiến Đ, Hoàng Văn H về tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”* theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã nêu và không có ý kiến, hay khiếu nại gì về kết luận giám định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Tiến Đ, Hoàng Văn H phạm tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”*.
- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Tiến Đ từ 06 năm đến 07 năm tù.
- Bị cáo Hoàng Văn H từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Căn cứ các điều 46, 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi niêm phong mã số PS2 2105450, bên trong chứa đồ vật hoàn trả theo Bản kết luận giám định số 115/KL-KTHS ngày 03/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh N.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 loa hiệu Marshall màu nâu vàng; 01 cặp loa màu đen hiệu ENKOR; 01 đèn hiệu TX-888; 07 tờ tiền 1.000 đồng; 02 tờ tiền 2.000 đồng; 02 tờ tiền 5.000 đồng ám khói đen; 01 tờ tiền 10.000 đồng được cuộn tròn.

- Đối với: 01 điện thoại Iphone màu xám, số Imei 353652735835499, gắn sim số 0908288164 của Nguyễn Bích T2; 01 điện thoại Iphone màu đen, số Imei 353895106484690, gắn sim số 0862803839 của Hoàng Văn H. Đây là các đồ vật không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Bích T2, Hoàng Văn H; các chủ sở hữu đã nhận lại và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét, xử lý.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone màu vàng đồng của Nguyễn Tiến Đ sử dụng để gọi cho Nguyễn Nam P và Nguyễn Bích T2 đến phòng trọ của Đ sử dụng ma túy đã bị thu giữ và xử lý trong vụ án khác. Qua điều tra xác định điện thoại là của chị Nguyễn Thanh Lương T4, sinh năm 1999, HKTT thôn P, xã P, tỉnh Khánh Hòa cho Đ mượn để sử dụng từ đầu tháng 4/2025, chị T4 không biết Đ dùng điện thoại để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả điện thoại cho chị T4 nên không xem xét xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

* Về các nội dung khác:

- Đối với 0,1289 gam chất ma túy loại Ketamine thu giữ tại chỗ ở của Đ là chất ma túy còn lại sau khi Đ và H tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ Bộ Luật hình sự, tại thời điểm phạm tội ngày 29/4/2025, chất ma túy Ketamine được xác định là chất ma túy khác ở thể rắn. Bị cáo Đ và H không có tiền án, tiền sự về ma túy, tổng khối lượng chất ma túy Ketamine đã tạm giữ là 0,1289 gam dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự (01 gam). Do đó, không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Đ và H về tội phạm khác ngoài tội danh đã khởi tố.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Nam P và Nguyễn Bích T2 đã vi phạm Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sở.

- Đối với những người đã bán ma túy cho bị cáo Đ và H không xác định được nhân thân, lai lịch, không đủ yếu tố để xác minh, truy tìm nên không có căn cứ xử lý.

Các bị cáo không tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Trong thời gian bị tạm giam, các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N (nay là Công an tỉnh K), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - T (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[1.2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trước đó đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, không ai đề nghị hoãn phiên tòa. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản khám xét và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 28/4/2025, tại chỗ ở của Nguyễn Tiến Đ thuộc khu phố A, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận (nay là phường B, tỉnh Khánh Hòa), Nguyễn Tiến Đ và Hoàng Văn H đã cùng nhau thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép ma túy để Đ, H, Nguyễn Nam P và Nguyễn Bích T2 sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa truy tố các bị cáo Nguyễn Tiến Đ, Hoàng Văn H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” thuộc trường hợp “Đối với 02 người trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội: Methamphetamine, MDMA, Ketamine là các chất ma túy nằm trong danh mục các chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế, thú y theo quy định của cơ quan có thẩm quyền. Ma túy không chỉ hủy hoại sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Do đó, hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là hết sức nguy hiểm không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm nên cần có hình phạt tương xứng, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm nhưng ở mức độ giản đơn, để có cơ sở lượng hình Hội đồng xét xử phân tích, đánh giá vai trò của từng bị cáo như sau:

[3.1] Bị cáo Nguyễn Tiến Đ: Tham gia trao đổi, bàn bạc với Hoàng Văn H về việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo cung cấp thuốc lắc, địa điểm sử dụng ma túy, chuẩn bị dụng cụ (loa, đèn), tìm người sử dụng trái phép chất ma túy (sử dụng điện thoại để rủ Nguyễn Nam P đến sử dụng trái phép ma

túy), tuy bị cáo không rủ T2 nhưng khi T2 đến, Đ vẫn đồng ý để T2 cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Như vậy, bị cáo có vai trò tích cực hơn nên phải chịu hình phạt cao hơn so với bị cáo H.

[3.2] Bị cáo Hoàng Văn H: Tham gia trao đổi, bàn bạc với Nguyễn Tiến Đ về việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo cung cấp chất ma túy Ketamine, chuẩn bị dụng cụ (đĩa đựng ma túy, cuộn tròn tờ tiền dùng để hít ma túy), tuy bị cáo không chủ động rủ P, T2 nhưng khi P, T2 đến bị cáo vẫn đồng ý để P, T2 cùng sử dụng trái phép chất ma túy Ketamine do bị cáo cung cấp. Vai trò của bị cáo có phần hạn chế hơn so với bị cáo Đ.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:
Về nhân thân: Năm 2016, bị cáo Nguyễn Tiến Đ bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, với hình thức cảnh cáo. Bị cáo Hoàng Văn H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tự thú về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo Đ đóng vai trò tích cực hơn bị cáo H; bị cáo H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo H.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đang bị tạm giam và không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Đối với: 01 đĩa sứ màu trắng, dính 0,1017 gam chất ma túy Ketamine, 01 túi xộp bên trong có 03 gói nylon dạng miệng khép dính chứa 0,0272 gam chất ma túy Ketamine, chất ma túy đã dùng hết cho công tác giám định. Đây là dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy nên phải tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 loa hiệu Marshall màu nâu vàng; 01 cặp loa màu đen hiệu ENKOR; 01 đèn hiệu TX-888; 07 tờ tiền 1.000 đồng; 02 tờ tiền 2.000 đồng; 02 tờ tiền 5.000 đồng ám khói đen; 01 tờ tiền 10.000 đồng được cuộn tròn, đây là công cụ được các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với: 01 điện thoại Iphone màu xám, số Imei 353652735835499, gắn sim số 0908288164 của Nguyễn Bích T2; 01 điện thoại Iphone màu đen, số Imei 353895106484690, gắn sim số 0862803839 của Hoàng Văn H. Đây là các đồ vật không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Bích T2, Hoàng Văn H; các chủ sở hữu đã nhận lại và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét, xử lý.

- Đối với: 01 điện thoại di động Iphone màu vàng đồng của Nguyễn Tiến Đ sử dụng để gọi cho Nguyễn Nam P và Nguyễn Bích T2 đến phòng trọ của Đ sử dụng ma túy đã bị thu giữ và xử lý trong vụ án khác. Qua điều tra xác định điện thoại là của chị Nguyễn Thanh Lương T4, sinh năm 1999, HKTT thôn P, xã P, tỉnh Khánh Hòa cho Đ mượn để sử dụng từ đầu tháng 4/2025, chị T4 không biết Đ dùng điện thoại để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả điện thoại cho chị T4 nên không xem xét xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

[7] Về các nội dung khác:

- Đối với 0,1289 gam chất ma túy loại Ketamine thu giữ tại chỗ ở của Đ là chất ma túy còn lại sau khi Đ và H tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ Bộ Luật hình sự, tại thời điểm phạm tội ngày 29/4/2025, chất ma túy Ketamine được xác định là chất ma túy khác ở thể rắn. Bị cáo Đ và H không có tiền án, tiền sự về ma túy, tổng khối lượng chất ma túy Ketamine đã tạm giữ là 0,1289 gam dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự (01 gam). Do đó, không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Đ và H về tội phạm khác ngoài tội danh đã khởi tố.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Nam P và Nguyễn Bích T2 đã vi phạm Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sở.

- Đối với những người đã bán ma túy cho bị cáo Đ và H không xác định được nhân thân, lai lịch, không đủ yếu tố để xác minh, truy tìm nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Tiến Đ, Hoàng Văn H phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến Đ 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/4/2025.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn H 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/4/2025.

Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi niêm phong mã số PS2 2105450, bên ngoài có ghi thông tin: là mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 01 đĩa sứ màu trắng, 01 túi xốp bên trong có 03 gói nylon dạng miệng khép dính cùng toàn bộ đồ vật và bao gói theo Kết luận giám định số 115/KL-KTHS ngày 03/05/2025 của Phòng K

Công an tỉnh. Bên ngoài có dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh, chữ ký và họ tên của Nguyễn Nghi A, Nguyễn Lê Đức N, Trần Huy H3, Vũ Đức M.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 loa hiệu Marshall màu nâu vàng; 01 cặp loa màu đen hiệu ENKOR; 01 đèn hiệu TX-888 được niêm phong trong 01 thùng giấy bên ngoài được dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có dấu tròn đỏ của Công an phường P, Công an tỉnh N, chữ ký và họ tên của Hoàng Mạnh Q, Dương Thành N1, Nguyễn Văn T5, Nguyễn Tiến Đ.

+ 07 tờ tiền 1.000 đồng; 02 tờ tiền 2.000 đồng; 02 tờ tiền 5.000 đồng âm khối đen được niêm phong trong gói niêm phong. Bên ngoài được dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có dấu tròn đỏ của Công an phường P, Công an tỉnh N, chữ ký và họ tên của Hoàng Mạnh Q, Dương Thành N1, Nguyễn Văn T5, Nguyễn Tiến Đ.

+ 01 tờ tiền 10.000 đồng được cuộn tròn, hai đầu được bọc bằng vỏ đầu lọc thuốc lá được niêm phong trong gói niêm phong. Bên ngoài được dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có dấu tròn đỏ của Công an phường P, Công an tỉnh N, chữ ký và họ tên của Hoàng Mạnh Q, Dương Thành N1, Nguyễn Văn T5, Hoàng Văn H.

(Theo biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 26/01/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – Khánh Hòa).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Tiến Đ, Hoàng Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt các bị cáo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27 - 01 - 2026)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 5;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Các bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Dung

